

BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ KHU DI TÍCH LỊCH SỬ VÀ THẮNG CẢNH NÚI BÀI THƠ GẮN VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH BỀN VỮNG

NGÔ HẢI NINH¹, NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG²

¹ Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng

² Khoa Văn hóa, Trường Đại học Hạ Long

Tóm tắt:

Bảo tồn và phát huy giá trị của các di sản văn hóa trong sự phát triển của thành phố năng động như TP. Hạ Long là vô cùng cần thiết. Khu di tích lịch sử và thắng cảnh núi Bài Thơ là một di tích cấp Quốc gia quan trọng của TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, không chỉ là một tác phẩm hùng vĩ và thơ mộng của thiên nhiên mà còn là một chứng nhân lịch sử, văn hóa của vùng đất này. Việc bảo tồn và phát huy giá trị của khu di tích này có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc giữ gìn các giá trị lịch sử văn hóa truyền thống, giáo dục và khơi dậy lòng tự hào dân tộc mà còn góp phần làm phong phú thêm sản phẩm du lịch của Quảng Ninh. Nghiên cứu tập trung phân tích các giá trị của Khu di tích lịch sử và thắng cảnh núi Bài Thơ, hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị và hoạt động bảo vệ cảnh quan, môi trường tại di sản này. Trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp bảo tồn và phát huy hiệu quả các giá trị nhằm phục vụ phát triển du lịch bền vững, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Từ khóa: Bảo tồn và phát huy, khu di tích lịch sử và danh thắng núi Bài Thơ, du lịch bền vững.

Ngày nhận bài: 2/4/2025; **Ngày sửa chữa:** 26/4/2025; **Ngày duyệt đăng:** 8/5/2025.

Preserving and promoting the value of the historical relic and scenery of Bai Tho Mountain associated with sustainable tourism development

Abstract:

Preserving and promoting the value of cultural heritages in the development of a dynamic city like Ha Long city is extremely necessary. The historical relic and scenic area of Bai Tho Mountain is an important national relic of Ha Long city, Quang Ninh province, not only a majestic and poetic work of nature but also a historical and cultural witness of this land. Preserving and promoting the value of this relic site is extremely important in preserving traditional historical and cultural values, educating and arousing national pride, and contributing to enriching the tourism products of Quang Ninh. This study focuses on analyzing the values of the national relic site, conservation activities, value promotion and landscape and environmental protection activities at this heritage site. On that basis, propose solutions to effectively conserve and promote the values to serve sustainable tourism development, contributing to the socio-economic development of the locality.

Key word: Preserve and promote, the historical relic and scenic area of Bai Tho Mountain, sustainable tourism.

JEL Classifications: O13, Q57, R12.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Luật BVMT năm 2020 định nghĩa về phát triển bền vững như sau: “Phát triển bền vững là phát triển đáp ứng được nhu cầu của thế hệ hiện tại mà không làm tổn hại đến khả năng đáp ứng nhu cầu đó của các thế hệ tương lai trên cơ sở kết hợp chặt chẽ, hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế, bảo đảm tiến bộ xã hội và BVMT.” (Luật BVMT, 2020). Định nghĩa này có tính tổng quát phù hợp với điều kiện và tình hình phát triển ở Việt Nam vì nó nêu bật được những yêu cầu và mục tiêu cơ bản nhất của phát triển bền vững.

Năm 1995, Tổ chức Giáo dục Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc đã xác định: “Phát triển bền vững là quá trình phát triển có sự kết hợp chặt chẽ, hợp lý và hài hòa giữa ba mặt của sự phát triển. Đó là: Phát

triển kinh tế, công bằng xã hội và BVMT” (UNESCO, 1995). Ngoài ba trụ cột chủ yếu phát triển bền vững về kinh tế, xã hội và môi trường, có nhiều nhà nghiên cứu còn đề cập tới những khía cạnh khác của phát triển bền vững như chính trị, văn hóa, tinh thần, dân tộc... và đòi hỏi phải tính toán cân đối chúng trong hoạch định các chiến lược, chính sách phát triển kinh tế, xã hội cho từng quốc gia, từng địa phương cụ thể. Phát triển bền vững là mục tiêu thiên niên kỷ, đặc biệt trong kỷ nguyên mới thì phát triển bền vững càng được quan tâm và chú trọng trong tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là du lịch. Theo Tổ chức Du lịch Thế giới (UNWTO), du lịch bền vững bao gồm các hoạt động du lịch có trách nhiệm, sử dụng tài nguyên một cách hiệu quả, tập trung vào việc giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường tự nhiên và văn



Núi Bà Thờ có địa thế đặc biệt của tỉnh Quảng Ninh

hóa bản địa, đồng thời tạo ra lợi ích kinh tế và xã hội cho cộng đồng địa phương: “Phát triển du lịch bền vững là sự phát triển du lịch đáp ứng đồng thời các yêu cầu về kinh tế - xã hội và môi trường, bảo đảm hài hòa lợi ích của các chủ thể tham gia hoạt động du lịch, không làm tổn hại đến khả năng đáp ứng nhu cầu về du lịch trong tương lai” (UNWTO, 2005). Đối với Việt Nam, “Phát triển du lịch bền vững là sự phát triển du lịch đáp ứng đồng thời các yêu cầu về kinh tế - xã hội và môi trường, bảo đảm hài hòa lợi ích của các chủ thể tham gia hoạt động du lịch, không làm tổn hại đến khả năng đáp ứng nhu cầu về du lịch trong tương lai.” (Luật Du lịch, 1997).

Quảng Ninh có tốc độ phát triển kết cấu hạ tầng nhanh, đồng bộ, hiện đại và xác định du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn với đa dạng các loại hình, sản phẩm du lịch. Với nhiều tiềm năng về cảnh quan, môi trường, khí hậu, tỉnh Quảng Ninh luôn được đánh giá là một trong những thị trường, điểm đến hấp dẫn thu hút khách du lịch.

TP. Hạ Long là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa, thương mại, dịch vụ của tỉnh Quảng Ninh. Hạ Long có vị trí chiến lược quan trọng trong khu vực Đông Bắc, Việt Nam. TP. Hạ Long nằm gần 2 đô thị lớn là Thủ đô Hà Nội khoảng 165 km, TP. Hải Phòng khoảng 40 km và cách Khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái khoảng 160 km và Khu kinh tế Vân Đồn 52 km. Với điều kiện thuận lợi để phát triển thành một trung tâm du lịch, đầu mối về công nghiệp, thương mại và giao thông vận tải dọc hành lang kinh tế ASEAN - Việt Nam - Trung Quốc, Hạ Long luôn được coi là “đầu tàu” động lực trong phát triển du lịch tỉnh Quảng Ninh.

Với lợi thế về vị trí địa lý để đạt được mục tiêu phát triển du lịch theo hướng bền vững, trọng tâm, có chiều sâu theo hướng chuyên nghiệp, đảm bảo chất lượng,

tạo ra đa dạng các loại hình, sản phẩm du lịch nhằm khai thác tối đa tiềm năng du lịch của TP. Hạ Long. Đồng thời, phát triển du lịch TP. Hạ Long là động lực, là đầu tàu, là trung tâm du lịch dịch vụ của tỉnh Quảng Ninh, quốc gia, mang tầm cỡ khu vực và quốc tế, phát triển không gian du lịch hài hòa trong tổng thể không gian du lịch của tỉnh Quảng Ninh. Bên cạnh lợi thế phát triển du lịch do di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long mang lại, thì hệ thống các di tích quốc gia tại TP. Hạ Long cũng góp phần vào tổng doanh thu ngành kinh tế mũi nhọn. Vì vậy, nghiên cứu các giá trị của Khu di tích lịch sử và thắng cảnh núi Bà Thờ, đồng thời đánh giá hiện trạng bảo tồn và phát huy sẽ góp phần đề xuất những giải pháp phù hợp để khai thác, phát triển hiệu quả các giá trị mà di tích đóng góp cho ngành du lịch bền vững tỉnh Quảng Ninh.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 9/2024 đến tháng 6/2025.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- Thu thập dữ liệu từ các nguồn thống kê, báo cáo của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ninh; Tổng cục Du lịch (nay là Cục Du lịch quốc gia Việt Nam), các nghiên cứu trước đây về văn hóa, du lịch bền vững Quảng Ninh, bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh,... để phân tích xu hướng và đánh giá hiệu quả của việc bảo tồn, phát huy các giá trị của di sản.

- Phân tích nội dung: Phân tích nội dung các tài liệu, chiến lược, chính sách, đề án về phát triển du lịch của tỉnh Quảng Ninh, TP. Hạ Long,... nhằm đánh giá hiệu quả công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích theo định hướng phát triển du lịch bền vững.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Giá trị độc đáo của Khu di tích lịch sử và danh thắng núi Bài Thơ

Nằm trên địa phận hành chính phường Bạch Đằng và Hồng Gai đều thuộc trung tâm TP. Hạ Long, khu di tích lịch sử và danh thắng núi Bài Thơ là di tích được xếp hạng cấp quốc gia vào năm 1992, bao gồm các điểm di tích: Núi Bài Thơ, chùa Long Tiên và đền Đức ông Trần Quốc Nghiễn. Đến năm 2000 điểm di tích lịch sử Trung tâm điện chính Bưu điện Quảng Ninh trên núi Bài Thơ được công nhận thuộc Khu di tích này mang trong mình nhiều giá trị độc đáo.

Giá trị cảnh quan: Nằm trong quần thể vịnh Hạ Long, núi Bài Thơ nằm ven bờ vịnh với độ cao gần 200 m, tạo thành điểm nhấn liên kết giữa vùng ven vịnh và vịnh, tạo nên cảnh sơn thủy hữu tình say đắm lòng người. Chính vì lẽ đó, nhà vua Lê Thánh Tông khi đến đây đã nói rằng “Núi non la liệt như quân cờ, liền với sắc trời xanh biếc”; còn Ân Đô Vương - Trịnh Cương thì viết “Núi thì lấp lánh nước, nước thì lành lạng lưng trời”. Núi Bài Thơ là một bức tranh thiên nhiên vô cùng lung lẫy và hấp dẫn, là ngọn núi cao nhất của vùng (Địa chí Quảng Ninh, tập 1, 2000). Đứng trên núi Bài Thơ có thể bao quát toàn TP. Hạ Long và phóng tầm nhìn ra vịnh Hạ Long. Núi Bài Thơ nổi bật với màu xanh của đá vôi và trông như bức tường thành vững chãi. Dưới chân núi có thung lũng rất rộng với cây cối xanh tốt và những con suối trong vắt từ trong núi chảy ra. Trên núi Bài Thơ có thảm thực vật phong phú và đa dạng sinh học, đặc sắc với nhiều loại cây và các loài hoa đẹp như thành trúc, phong lan, các loại cây lá đỏ,... Ngoài ra, trong lòng núi với nhiều hang động mang những vẻ đẹp khác nhau. Tất cả tạo nên vẻ đẹp vừa thơ mộng lại hùng vĩ của núi Bài Thơ án ngữ ngay giữa trung tâm TP. Hạ Long.

Giá trị văn học nghệ thuật: Bài thơ của Lê Thánh Tông và những bài thơ khác khắc trên vách núi Bài Thơ là những tác phẩm văn học cổ điển, những di tích văn học ngoài trời có giá trị, góp phần tạo nên một núi Bài Thơ không chỉ đẹp ở cảnh quan thiên nhiên mà còn đẹp ở bề dày lịch sử với dấu tích hoạt động của con người qua nhiều thời đại.

Giá trị lịch sử: Từ thời phong kiến ngọn núi là một vọng gác quan trọng trong hệ thống phòng thủ ven biển của Đại Việt thời xưa. Vị trí chiến lược của núi cho phép kiểm soát toàn bộ khu vực vịnh Hạ Long, trở thành một tiền đồn vững chắc chống lại quân xâm lược. Dấu ấn còn lại chính là các tên gọi được lưu lại trong sử sách với tên Truyền Đăng hay nhân dân còn gọi là Rọi Đền. Trong thời kỳ cách mạng kháng chiến núi Bài Thơ đã đi vào lịch sử, là biểu tượng vinh danh của đất mỏ anh hùng và là một minh chứng hùng hồn về lịch sử thông tin liên lạc. Bởi nơi đây là địa điểm ghi dấu lịch sử chống giặc ngoại xâm, điển hình về kháng

chiến cách mạng chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Nổi bật là sự kiện gắn cờ Đảng ngày 1/5/1930 và những chiến công oanh liệt của cán bộ công nhân viên chức ngành Bưu điện gắn với di tích lịch sử Trung tâm điện chính Bưu điện Quảng Ninh (1964-1975).

Giá trị văn hóa tinh thần: Tên gọi “Bài Thơ” gắn liền với câu chuyện vua Lê Thánh Tông trong một lần tuần du đã dừng chân tại đây và cho khắc bài thơ lên vách núi. Sự kiện này không chỉ tạo nên một dấu ấn văn hóa đặc sắc mà còn thể hiện sự giao hòa giữa thiên nhiên và văn chương, giữa lịch sử và nghệ thuật. Bên cạnh đó, núi Bài Thơ còn là nguồn cảm hứng cho nhiều thi sĩ, văn nghệ sĩ, góp phần làm phong phú thêm đời sống tinh thần của người dân địa phương.

Giá trị văn hóa gắn với truyền thống đạo lý “uống nước nhớ nguồn”: Chùa Long Tiên và Đền Đức Ông là những công trình tôn giáo, tín ngưỡng thiêng liêng thể hiện truyền thống văn hóa và đạo lý uống nước nhớ nguồn của người Việt Nam, thể hiện niềm tin, sự hướng thiện hướng đến những điều tốt đẹp. Trong đó, chùa Long Tiên là công trình tôn giáo đồng thời cũng là nơi thờ tự tưởng nhớ công lao các anh hùng dân tộc trong cuộc đại thắng Bạch Đằng năm 1288, chiến thắng lẫy lừng nhất trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam. Đền Đức Ông gắn liền với sự tích Hưng vũ Vương Trần Quốc Nghiễn, người có công lao dẹp giặc tại vùng Đông Bắc Tổ quốc và làm nên lịch sử trong cuộc chiến thắng Bạch Đằng. Hiện nay, tên của ông được đặt cho một con đường bao biển đẹp nhất tại TP. Hạ Long.

Giá trị văn hóa dân gian, tâm linh, tín ngưỡng: Chùa Long Tiên và đền Đức Ông chứa đựng văn hóa tín ngưỡng dân gian đặc sắc, điển hình là lễ hội truyền thống của thị xã Hồng Gai (cũ), nay là TP. Hạ Long. Lễ hội được tổ chức vào ngày 24/3 âm lịch hàng năm thu hút lượng lớn nhân dân và du khách thập phương tham gia dự lễ. Đây là lễ hội có từ lâu đời và trở thành lễ hội cổ truyền của nhân dân Hạ Long. Ngoài ra, chùa Long Tiên và đền Đức Ông còn là địa điểm sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng, tâm linh của nhân dân trong vùng.

Giá trị kiến trúc nghệ thuật: Chùa Long Tiên và Đền Đức Ông là hai di tích có giá trị kiến trúc nghệ thuật cao thể hiện sự tài năng sáng tạo của nhân dân. Chùa Long Tiên được xây dựng năm 1941, mang đặc trưng phong cách kiến trúc nghệ thuật thời Nguyễn và có nhiều nét giống kiểu kiến trúc cung đình Huế. Đặc biệt các họa tiết hoa văn trang trí như hình rồng phượng, hoa lá cách điệu vẫn thể hiện rõ đặc trưng phong cách nghệ thuật thời Nguyễn. Đền Đức Ông được xây dựng kiểu chữ “công”. Kiến trúc nghệ thuật có sự kết hợp chặt chẽ giữa kiểu bố cục, cách tạo dáng với đường nét và hoa văn trang trí theo phong cách



truyền thống, đã thể hiện giá trị của ngôi đền cổ có từ lâu đời.

Những giá trị lịch sử văn hóa trải qua những thăng trầm của lịch sử đã tạo nên một lớp văn hóa phi vật thể, phi vật thể độc đáo, cần được trân trọng và bảo tồn.

3.2. Thực trạng bảo tồn và phát huy giá trị Khu di tích lịch sử và danh thắng núi Bài Thơ

Trong những năm qua, công tác bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử văn hóa núi Bài Thơ đã đạt được một số kết quả nhất định, tuy nhiên vẫn còn tồn tại nhiều thách thức:

3.2.1. Bảo tồn Khu di tích lịch sử và danh thắng núi Bài Thơ

Khu di tích đang chịu ảnh hưởng tác động lớn của tự nhiên, thời gian và con người. Các bài thơ khắc trên vách núi phần lớn đã bị mờ, các địa điểm ghi dấu lịch sử kháng chiến đang bị lấn át bởi nhà dân. Các công trình của di tích Trung tâm điện chính Bưu điện Quảng Ninh (1964 - 1975) đang bị xuống cấp nghiêm trọng, phần lớn không sử dụng được. Việc tiếp cận một số di tích và địa điểm trên núi Bài Thơ còn khó khăn và phức tạp. Đường lên núi nhỏ hẹp. Nhiều công trình được phục dựng từ 2003 giờ đã hoang tàn.

Chùa Long Tiên đang có dấu hiệu bị biến dạng di tích. Ở khu vực sân chùa việc quản lý chưa phù hợp khi tổ chức cho người dân bán hàng trong khuôn viên chùa. Không gian chùa bị lấn át bởi các công trình dân sinh.

Ngoài ra, các yếu tố môi trường tự nhiên và xã hội đều có những tác động tiêu cực đến di tích: Ảnh hưởng thiên tai (lũ, bão, ..); hoạt động phát triển kinh tế, phát triển dân cư và hạ tầng đô thị đều có nguy cơ xâm phạm, lấn chiếm di tích.

Hoạt động bảo tồn, tu bổ và phục hồi tại các điểm di tích thuộc Khu di tích lịch sử và danh thắng núi Bài Thơ đã được xác định và triển khai thực hiện theo từng giai đoạn, cụ thể là:

Thắng cảnh núi Bài Thơ: Tăng cường bảo vệ địa hình, địa mạo núi Bài Thơ. Từ năm 2017 đến nay, UBND phường Bạch Đằng đóng cổng đường lên để hạn chế người dân lên các điểm di tích tự phát mà chưa có phương án quản lý. Nghiên cứu về cấu trúc địa chất, sinh thái học, các dấu vết lịch sử còn lại của các hang động; BVMT sinh thái xung quanh; tu bổ các thành phần bị hư hại, cải tạo cấu trúc hang như xử lý các vấn đề nước ngầm, độ ẩm. Bảo vệ các địa điểm gắn với các sự kiện lịch sử ở lưng chừng và trên đỉnh núi, đặc biệt là địa điểm cắm cờ Đảng ngày 1/5/1930. Trồng bổ sung hệ thống cây xanh trên sườn núi nhằm giảm thiểu tác động môi trường, bảo tồn cảnh quan núi Bài Thơ.

Bia khắc trên núi Bài Thơ và các bài thơ cổ: Khảo sát và tham vấn ý kiến chuyên gia về nghiên cứu áp dụng kỹ thuật phục chế chuyên nghiệp để khôi phục độ sắc

nét và độ bền của ký tự khắc trên đá đối với các bài thơ bị mòn, phai mờ. Đề xuất ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo trong bảo tồn bia khắc trên núi Bài Thơ. Đồng thời, số hóa các tư liệu Hán Nôm trên núi Bài Thơ.

Đền Đức Ông: Tu bổ, tôn tạo di tích giữ nguyên hướng Đền chính, tiến hành quy hoạch một số hạng mục hài hòa và phù hợp với mặt bằng truyền thống của một ngôi đền ở Việt Nam. Bảo quản chống xuống cấp các hạng mục: Đền chính, Chùa, đền Mẫu, Nghi Môn, Miếu Cao Sơn, lầu hóa sớ... Triển khai đề án giải tỏa khu vực dân cư tiếp giáp đền Đức Ông với diện tích 2.005.65 m² nhằm tạo không gian đầu các hạng mục công trình phát huy giá trị trực tiếp và công trình phụ trợ cho di tích.

Chùa Long Tiên: Khắc phục, tu bổ hạng mục có dấu hiệu biến dạng di tích. Tu bổ, tôn tạo các công trình: Tam quan, đại hùng bảo điện, tổ đường, nhà khách. Thực hiện giải tỏa khu vực dân cư tiếp giáp chùa Long Tiên có diện tích 225,17 m² để tạo quỹ đất tu bổ, tôn tạo, không gian đầu tư công trình phụ trợ và công trình phát huy trực tiếp cho di tích.

Trung tâm điện chính Bưu điện Quảng Ninh (1964-1975): Đối với điểm di tích này tôn tạo tổng thể di tích nhằm tăng tính thẩm mỹ đối với du khách. Tu sửa các hạng mục công trình: Lối đi chính lên núi Bài Thơ, Miếu thờ chị Nguyễn Thị Lạt; nhà cơ vụ tổng đài, hang sơ tán chỉ huy trú ẩn, hang tổ xử lý đường dây, bia dẫn tích, cột ăng ten thu phát sóng...

3.2.2. Phát huy các giá trị Khu di tích lịch sử và danh thắng núi Bài Thơ

Hiện nay, nhiều công trình của khu di tích đã được quan tâm trùng tu (như chùa Long Tiên, đền Đức Ông), xây mới (công trình bảo vệ bài thơ của vua Lê Thánh Tông). Tuy nhiên, các hạng mục trên núi chưa được quan tâm đầu tư, chưa có đường đi, hành lang an toàn cho du khách, chưa có biển báo, chỉ dẫn cũng như điểm ngắm cảnh,...

Sự đầu tư chưa đồng bộ đã không tạo ra được các sản phẩm du lịch đặc thù phát huy các giá trị của khu di tích, thiếu sự kết nối giữa các điểm tham quan. Các sản phẩm du lịch hiện nay mới chỉ dừng lại ở việc giới thiệu và cho du khách trải nghiệm giá trị văn hóa tâm linh tại di tích đền Đức Ông và chùa Long Tiên. Sản phẩm du lịch trải nghiệm các giá trị núi Bài Thơ còn bỏ ngỏ.

Thời gian qua, TP. Hạ Long đã xây dựng các hoạt động du lịch quanh núi Bài Thơ, kết nối khu di tích với các điểm tham quan khác như cụm tham quan Bảo tàng, Thư viện, chợ Hạ Long 1, để khai thác những giá trị của điểm đến này. Song các chương trình này vẫn chưa khai thác được hết giá trị của khu di tích.

Ngày 23/6/2024, TP. Hạ Long đã khai trương tuyến phố đi bộ Bài Thơ tại 2 phố: Long Tiên và Lê Quý Đôn (phường Bạch Đằng). Phố đi bộ hoạt động từ 18-24h

ngày thứ 6, thứ 7 hàng tuần. Phố đi bộ được ra đời với mục đích trở thành địa điểm vui chơi, không gian văn hóa đáp ứng nhu cầu nhân dân và du khách, qua đó giới thiệu được các giá trị khu di tích.

4. GIẢI PHÁP BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ LỊCH SỬ VĂN HÓA KHU DI TÍCH LỊCH SỬ VÀ THẮNG CẢNH NÚI BÀI THƠ GẮN VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH BỀN VỮNG

Để bảo tồn và phát huy hiệu quả giá trị lịch sử văn hóa Khu di tích lịch sử và thắng cảnh núi Bài Thơ, đồng thời khai thác tiềm năng du lịch một cách bền vững, cần triển khai đồng bộ các giải pháp sau:

4.1. Nghiên cứu và đánh giá toàn diện giá trị khu di tích

Thành lập nhóm nghiên cứu liên ngành, gồm các chuyên gia về sử học, văn hóa học, khảo cổ học, kiến trúc sư, chuyên gia du lịch và quản lý di sản để có đánh giá toàn diện về giá trị khu di tích, từ đó thống nhất quan điểm bảo tồn và phát huy phù hợp hướng tới bảo tồn tối đa các yếu tố gốc của di tích đồng thời nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ di tích. Bảo tồn, bảo quản nghiêm ngặt hệ thống công trình di tích, hiện vật, tránh các tác động tiêu cực xâm phạm ảnh hưởng cảnh quan di tích.

Thu thập và phân tích tư liệu, khảo sát thực địa, đánh giá hiện trạng các di tích, xác định các giá trị cần bảo tồn và tiềm năng phát triển du lịch để có những giải pháp toàn diện, phát huy được tất cả các giá trị độc đáo của di tích. Các giải pháp đề xuất phải dựa trên nguyên tắc cơ bản.

Bảo tồn di tích trên cơ sở tuân thủ Luật Di sản văn hóa và văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Tuân thủ yêu cầu về BVMT, phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm thiểu tác động bất lợi đến cộng đồng, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích lịch sử, di sản văn hóa, tín ngưỡng; bảo đảm đồng bộ về không gian kiến trúc, hệ thống công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật.

Xác định rõ các hạng mục thuộc di tích gốc và ưu tiên bảo tồn các yếu tố gốc của di tích. Tu bổ, tôn tạo các thành phần có nguy cơ hư hại, xuống cấp. Không làm thay đổi hình dạng, kích thước, vật liệu chính của di tích.

Các hạng mục phục hồi, xây mới với quy mô, tỷ lệ phù hợp với công trình gốc, không lấn át không gian công trình gốc. Đảm bảo hài hòa giữa bảo tồn, phát huy giá trị di tích và phát triển đô thị.

4.2. Xây dựng các giải pháp cụ thể về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích

Tăng cường hoạt động bảo vệ cảnh quan, địa hình, địa mạo núi Bài Thơ. Tu bổ, tôn tạo các hạng mục được sử dụng làm sơ tán và cấp cứu trong thời kỳ kháng chiến trên núi. Bổ sung bằng thuyết minh diễn giải về địa điểm cấm cờ Đảng ngày 1/5/1930 trên núi Bài Thơ.

Tu bổ, tôn tạo di tích dựa trên nguyên tắc tôn trọng

các yếu tố về ranh giới, vị trí di tích gốc, không gian cảnh quan kiến trúc. Mở rộng khuôn viên di tích, chỉnh trang sân vườn, quy hoạch hạng mục tăng tính thẩm mỹ, thích ứng với điều kiện sử dụng tại các điểm di tích: Đền Đức Ông, Chùa Long Tiên, Trung tâm điện chính Bưu điện Quảng Ninh (1964-1975).

Đồng thời, bảo tồn lễ hội truyền thống được tổ chức tại Đền Đức Ông và Chùa Long Tiên bằng việc thực hiện giải pháp hệ thống, tư liệu hóa các thông tin về quy trình tổ chức lễ hội. Đa dạng các hoạt động phần hội, tổ chức các trò chơi dân gian địa phương; bổ sung các hoạt động văn hóa, văn nghệ; tổ chức cuộc thi, trưng bày các sản phẩm liên quan đến khu di tích và các sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng tại các điểm di tích và khu dân cư sinh sống tại đây.

4.3. Quy hoạch không gian bảo tồn, phát huy giá trị di tích gắn với BVMT tại Khu di tích

Vùng bảo tồn di tích: Bảo tồn nghiêm ngặt các yếu tố gốc cấu thành khu di tích các công trình, hiện vật, tránh các tác động tiêu cực xâm phạm ảnh hưởng cảnh quan di tích.

Vùng tập trung khai thác và phát huy giá trị di tích: Lựa chọn xây dựng các công trình phục vụ phát huy giá trị di tích, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân và du khách. Sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường và phù hợp với không gian, cảnh quan chung. Phù hợp với kiến trúc và văn hóa truyền thống.

Xây dựng quy hoạch tổng thể về bảo tồn và phát huy giá trị khu di tích trong mối tương quan với phát triển du lịch của Hạ Long. Thiết lập cơ chế quản lý chặt chẽ, đảm bảo sự hài hòa giữa bảo tồn và phát triển.

Quy hoạch cần đặc biệt chú trọng đến việc bảo vệ hệ sinh thái tự nhiên trên núi (thảm thực vật, động vật hoang dã có cả loài đặc hữu thuộc Hệ sinh thái vịnh Hạ Long) đảm bảo đa dạng sinh học, sử dụng vật liệu xây dựng thân thiện với môi trường và tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng tái tạo (ví dụ: Chiếu sáng bằng năng lượng mặt trời).

4.4. Phát triển sản phẩm du lịch đặc thù

Xây dựng các sản phẩm du lịch độc đáo, khai thác các giá trị lịch sử, giá trị văn hóa và vẻ đẹp tự nhiên của núi Bài Thơ.

Phát triển các sản phẩm du lịch gắn với khu di tích: du lịch lịch sử, du lịch về nguồn; du lịch sinh thái, trải nghiệm thiên nhiên; du lịch lễ hội truyền thống; du lịch tâm linh, tín ngưỡng; du lịch trải nghiệm văn học nghệ thuật.

Phát triển các sản phẩm, dịch vụ du lịch gắn kết khu vực dân cư: Hình thành các khu phố đi bộ và phố xe đạp trên cơ sở cải tạo khu phố cổ, phố Long Tiên, phố Bài Thơ...; cung cấp dịch vụ du lịch cộng đồng; tổ chức lễ hội dân gian nhằm gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa địa phương.



Phát triển sản phẩm du lịch gắn với dịch vụ đô thị của TP. Hạ Long: Du lịch đêm, du lịch MICE, du lịch biển đảo.

Xây dựng các tuyến du lịch kết nối với các điểm du lịch phụ cận của TP. Hạ Long. Ví dụ: Khu di tích lịch sử văn hóa và thắng cảnh núi Bài Thơ - Bảo tàng Quảng Ninh - vịnh Hạ Long - khu vui chơi giải trí Sunworld Hạ Long Complex. Tuyến du lịch chuyên đề tìm hiểu di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh của Hạ Long và phụ cận (các điểm tham quan, trải nghiệm tại Hoàng Bồ).

Phát triển các chương trình trải nghiệm giáo dục, tổ chức các buổi nói chuyện, hội thảo, workshop về lịch sử, văn hóa của núi Bài Thơ cho học sinh, sinh viên và du khách.

Tổ chức các buổi biểu diễn nghệ thuật truyền thống, triển lãm tranh ảnh, điêu khắc lấy cảm hứng từ núi Bài Thơ.

Phát triển các dịch vụ lưu trú, ăn uống, mua sắm mang đậm bản sắc văn hóa địa phương. Đào tạo và nâng cao chất lượng đội ngũ hướng dẫn viên du lịch có kiến thức sâu rộng về lịch sử, văn hóa khu di tích núi Bài Thơ.

4.5. Nâng cao nhận thức cộng đồng, tăng cường hợp tác và liên kết giữa các bên liên quan và quảng bá truyền thông

Tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng địa phương và du khách về tầm quan trọng của việc bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử văn hóa khu di tích. Khuyến khích sự tham gia của cộng đồng vào công tác bảo tồn và phát triển du lịch. Xây dựng quy tắc ứng xử văn minh cho du khách khi tham quan di tích.

Tăng cường hợp tác giữa các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức văn hóa, doanh nghiệp du lịch và cộng đồng địa phương trong việc bảo tồn và phát huy giá trị núi Bài Thơ. Liên kết với các điểm du lịch khác trong khu vực để tạo ra các tuyến du lịch hấp dẫn. Mở rộng hợp tác quốc tế để học hỏi kinh nghiệm và thu hút nguồn lực cho công tác bảo tồn.

Đẩy mạnh công tác quảng bá, giới thiệu về giá trị của khu di tích. Sử dụng đa dạng kênh truyền thông: Website du lịch, mạng xã hội, báo chí, truyền hình, các sự kiện du lịch trong và ngoài nước. Tạo dựng hình ảnh Khu di tích và danh thắng núi Bài Thơ như một điểm đến văn hóa - lịch sử hấp dẫn, khác biệt với các điểm du lịch khác ở Hạ Long.

5. KẾT LUẬN

Việc bảo tồn và phát huy giá trị danh thắng, lịch sử, văn hóa khu di tích núi Bài Thơ gắn với phát triển du lịch bền vững đòi hỏi một cách tiếp cận toàn diện, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý, doanh

nh nghiệp, cộng đồng địa phương và du khách. Bằng việc triển khai đồng bộ các giải pháp đã đề xuất, TP. Hạ Long có thể khai thác tối đa tiềm năng của Khu di tích lịch sử và danh thắng núi Bài Thơ, vừa bảo tồn được di sản cho các thế hệ tương lai, vừa phát huy được giá trị di sản, góp phần BVMT và thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo định hướng bền vững trong kỷ nguyên mới. Vì vậy, việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trong giai đoạn hiện nay là hết sức cần thiết, là một trong những nhiệm vụ quan trọng của tỉnh Quảng Ninh nói chung và TP. Hạ Long nói riêng, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV đã đề ra “Quyết tâm xây dựng tỉnh Quảng Ninh trở thành tỉnh kiểu mẫu, ngày càng giàu đẹp, văn minh, tỉnh dịch vụ, công nghiệp hiện đại, một trong những trung tâm phát triển năng động, toàn diện, nơi hội tụ và lan tỏa phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững của phía Bắc, cùng cả nước thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới toàn diện, đồng bộ”■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2020), Luật BVMT.
2. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2017), Luật Du lịch.
3. UBND Tỉnh Quảng Ninh (2000), Địa chí Quảng Ninh, tập 1, Nxb Thế giới.
4. UBND TP. Hạ Long, Báo cáo về phương án “Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Mở rộng Khu văn hóa núi Bài Thơ tại phường Hồng Gai, TP. Hạ Long”, ngày 23/5/2022.
5. Quyết định số 1902/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Khu di tích lịch sử và thắng cảnh núi Bài Thơ, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
6. UBND TP. Hạ Long, 2022, Đề án phát triển du lịch TP. Hạ Long đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.
7. Ban chấp hành Đảng bộ Quảng Ninh, Nghị quyết số 17- NQ/TU, ngày 30/10/2023, “Về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh, bền vững”.
8. UBND tỉnh Quảng Ninh, Quyết định số 128/QĐ-UBND, ngày 13/10/2025, “Phê duyệt Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Khu di tích lịch sử và thắng cảnh núi Bài Thơ, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh”.
9. UNESCO, 1995, Steps to sustainable tourism: planning a sustainable future for tourism, heritage and the environment.
10. UNWTO, (2005), Making Tourism more sustainable- A guide for policy makers.